

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK



CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG,
ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ TỈNH ĐẮK LẮK
THẬT SỰ TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC
CÁCH MẠNG TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ
VỮNG VÀNG, ĐỦ NĂNG LỰC, SÁNG TẠO, DÁM NGHĨ,
DÁM LÀM, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ
TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

ĐẮK LẮK - 2023

TỈNH ỦY ĐẮK LẮK

CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023

**HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC,
PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH**

**VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ
TỈNH ĐẮK LẮK THẬT SỰ TIÊN PHONG,
GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG
TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ
VỮNG VÀNG, ĐỦ NĂNG LỰC, SÁNG TẠO,
DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU
NHIỆM VỤ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

ĐẮK LẮK - 2023

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG:
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY
BAN BIÊN SOẠN:

TRƯỞNG BAN:

Đồng chí H'Lim Niê

UVBTV, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

PHÓ TRƯỞNG BAN:

Đồng chí Trịnh Dũng

Nguyên Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Đồng chí Lê Đình Hoan

Phó Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

THÀNH VIÊN:

Đồng chí Bạch Văn Mạnh

TUV, Giám đốc Sở Nội vụ

Đồng chí Nguyễn Hải Đông

Bí thư Huyện ủy Krông Búk,

(Nguyên Phó Trưởng ban Tổ chức Tỉnh ủy)

Đồng chí Y Wơn BKrông

Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy

Đồng chí Nguyễn Hoàng Lâm

Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy

Đồng chí Nguyễn Đình Nam

Trưởng phòng Lý luận Chính trị và Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Đồng chí Trần Thanh Thủy

Trưởng phòng Tổng hợp, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Đồng chí Đinh Duy Linh

Phó Trưởng phòng Lý luận Chính trị và Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, kiêm Thư ký

Đồng chí Ngọc Đào Phương Dung

Chuyên viên Phòng Lý luận Chính trị và Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Đồng chí Lê Thị Hoa

Chuyên viên Phòng Lý luận Chính trị và Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

LỜI GIỚI THIỆU

Cán bộ và công tác cán bộ giữ vai trò hết sức quan trọng trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, dân tộc ta. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến công tác cán bộ, Người coi đó là nhiệm vụ hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền nhà nước. Hệ thống các quan điểm trong tư tưởng của Người về công tác cán bộ là sự kết hợp tinh tế giữa lý luận chủ nghĩa Mác - Lênin với thực tiễn cách mạng Việt Nam, trở thành cơ sở lý luận và thực tiễn để Đảng lãnh đạo, chỉ đạo và tiến hành công tác cán bộ đáp ứng yêu cầu trong từng thời kỳ cách mạng trước đây và công cuộc đổi mới, phát triển đất nước hiện nay.

Thực hiện Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 10-12-2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về biên soạn Chuyên đề hàng năm về “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; Quyết định số 813-QĐ/TU, ngày 12-9-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thành lập Ban Biên soạn Chuyên đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*” năm 2023, căn cứ các văn kiện, tài liệu của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ban Biên soạn đã nghiên cứu, tổng hợp, biên soạn

Chuyên đề “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Đắk Lắk thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay*”. Chuyên đề được sử dụng trong sinh hoạt chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị và được tuyên truyền rộng rãi trong Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Nội dung Chuyên đề gồm 02 phần chính:

I. Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về cán bộ và công tác cán bộ.

II. Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Đắk Lắk thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Xin trân trọng giới thiệu Chuyên đề đến các đồng chí và quý bạn đọc.

CHUYÊN ĐỀ NĂM 2023

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VÀ QUAN ĐIỂM CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM VỀ CÁN BỘ VÀ CÔNG TÁC CÁN BỘ

1. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về người cán bộ cách mạng

1.1. Người cán bộ phải có đạo đức cách mạng

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao đạo đức của người cán bộ cách mạng. Người cho rằng, cán bộ chỉ có giác ngộ chính trị chưa đủ, mà còn phải thấm nhuần, tu dưỡng đạo đức cách mạng. Người từng viết: “... Người cách mạng phải có đạo đức, không có đạo đức thì dù tài giỏi đến mấy cũng không lãnh đạo được nhân dân. Vì muốn giải phóng cho dân tộc, giải phóng cho loài người là một công việc to tát mà tự mình không có đạo đức, không có căn bản, tự mình hủ hóa, xấu xa thì còn làm nổi việc gì?”¹. Người coi đó là thuộc tính nhất quán trong mọi hoàn cảnh, bởi đã là cán bộ cách mạng thì phải có đạo đức cách mạng. Người cán bộ chân chính phải biết giữ đạo đức cách mạng. Bởi vì, mọi việc thành hay bại là do cán bộ có thấm nhuần đạo đức cách mạng hay không. Theo Chủ

¹ Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 5, Nxb CTQG, H.2000, tr.409-410.

tịch Hồ Chí Minh, đạo đức cách mạng của người cán bộ phải được thường xuyên rèn dũa, giống như “ngọc càng mài càng sáng”, thể hiện rõ trong công tác và trong sinh hoạt thường ngày. Đó là:

(1) *Trung với nước, hiếu với dân.* Theo đó, người cán bộ cách mạng phải thể hiện trung thành, tận tụy, cống hiến vì lợi ích của Tổ quốc; phải vì lợi ích của nhân dân, mưu cầu hạnh phúc cho nhân dân. Mỗi cán bộ, đảng viên phải xác định mình là công bộc của dân: “Việc gì lợi cho dân, ta phải hết sức làm. Việc gì hại đến dân, ta phải hết sức tránh”². Trung với nước, hiếu với dân là hạt nhân cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, là tiêu chuẩn đạo đức quan trọng nhất đối với cán bộ, đảng viên.

(2) *Có tình thương yêu con người, tình thương đồng bào, đồng chí.* Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, tình thương yêu con người là một trong những phẩm chất đạo đức cao đẹp. Người đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên của Đảng phải trở thành những tấm gương có sức cảm hóa, phải luôn yêu thương con người, yêu thương đồng bào, đồng chí mình; phải bao dung, độ lượng, kể cả đối với những người trót lầm đường lạc lối nhằm đánh thức lương tri, đánh thức phần thiện trong con người của họ. Chỉ như thế mới thu phục được quần chúng, dẫn dắt quần chúng, cùng đồng chí mình vượt qua khó khăn và thách thức.

² Sdd, tập 5, Nxb CTQG, H.2000, tr.234-235.

(3) *Phải “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”.* Đó là đạo đức, là phẩm chất trung tâm của người cán bộ cách mạng. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, *cần* - là cần cù, chịu khó; *kiệm* - là tiết kiệm của công, không lãng phí; *liêm* - là không tham ô, sống trong sạch; *chính* - phải luôn ngay thẳng, chính trực; *chí công vô tư* - là sự rạch ròi giữa việc công và việc tư, phải đặt lợi ích chung lên trên lợi ích cá nhân. Người nhắc nhở cán bộ: việc tu dưỡng, rèn luyện phải được thực hiện hàng ngày, hàng giờ, trong công tác, sinh hoạt gia đình, xã hội, ở mọi không gian, thời gian và lấy chính bản thân mình làm đối tượng để rèn dũa “*giống như rửa mặt hàng ngày*”.

(4) *Phải có tinh thần trách nhiệm trước công việc.* Chủ tịch Hồ Chí Minh thường nhắc nhở các cán bộ của Đảng, dù ở bất kỳ cương vị nào, làm công tác gì, gặp hoàn cảnh nào, đều phải có tinh thần trách nhiệm. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, người có tinh thần trách nhiệm là khi Đảng, Chính phủ hoặc cấp trên giao cho việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, thì cũng đem cả tinh thần và sức lực làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công; luôn nắm vững chính sách, làm tròn nhiệm vụ. Trái lại, làm một cách cầu thả, làm cho xong chuyện, dễ làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy... là không có tinh thần trách nhiệm; còn bệnh quan liêu, mệnh lệnh, chủ quan, hấp tấp, tự tư, tự lợi là trái hẳn với tinh thần trách nhiệm.

1.2. Người cán bộ phải tích cực học tập và tự trau dồi kiến thức, phải được huấn luyện và rèn luyện kỹ năng để trưởng thành

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến việc học tập chính trị của cán bộ. Người từng nhắc nhở: *“mỗi cán bộ, đảng viên phải học lý luận, phải đem lý luận áp dụng vào công việc thực tế. Phải chữa bệnh kém lý luận, kinh lý luận và lý luận suông”*³. Người cho rằng, phải có lý luận, phải có chủ nghĩa thì tinh thần mới vững, hành động mới nhất quán. Người cán bộ phải trước hết là người hiểu đúng, quán triệt sâu sắc mọi chủ trương, đường lối của Đảng. Hiểu đúng rồi thì đem ra vận dụng để cho công việc thành công. Với quan niệm *“cán bộ là cái gốc của mọi công việc”*, Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định *“huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”*⁴. Để huấn luyện, bồi dưỡng và làm cho cán bộ trưởng thành, Đảng phải bỏ nhiều công sức, phải nuôi dạy cán bộ như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, để huấn luyện, học tập có kết quả thì trước hết phải xác định đúng mục đích huấn luyện, học tập. Người căn dặn, cán bộ đi học là để *“làm việc, làm người, làm cán bộ”*⁵; học để sửa chữa tư tưởng, học để tu dưỡng đạo đức cách mạng. Người chỉ rõ, việc đào tạo cán bộ là việc hết sức hệ trọng: *“phải đào tạo một đội*

³ *Sđd*, tập 5, Nxb CTQG, H.2000, tr.269.

⁴ *Sđd*, tập 5, Nxb CTQG, H.2000 tr.684.

⁵ *Sđd*, tập 5, Nxb CTQG, H.2000 tr.684.

ngũ cán bộ có gan phụ trách, có gan làm việc, ham làm việc. Có thể Đảng mới thành công. Nếu đào tạo một mớ cán bộ nhát gan, dễ bảo, không dám phụ trách, như thế là một việc thất bại của Đảng. Đào tạo thế là phí công, phí của, vô ích”. Chủ tịch Hồ Chí Minh nghiêm khắc phê phán cách đào tạo hình thức, chạy theo số lượng mà không thiết thực, chu đáo, chất lượng kém. Người cho rằng “học phải đi đôi với hành”, “Phải nâng cao và hướng dẫn việc tự học”⁶. Người học phải biết tự giác học tập, xác định mục đích, động cơ học tập. Học tập lý luận “theo nguyên tắc: kinh nghiệm và thực tế phải đi cùng nhau”. Cách học tập là: “lấy tự học làm cốt”. Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: “học ở trường, học ở sách vở, học lẫn nhau và học nhân dân, không học nhân dân là một thiếu sót rất lớn”⁷.

1.3. Cán bộ phải là người có năng lực tương xứng với nhiệm vụ được giao, phải có đủ khả năng hoàn thành nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước và Nhân dân giao phó

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải có năng lực (tài), nhưng tài phải được đi cùng với đức. Người nói: “Phải có chính trị trước rồi có chuyên môn; chính trị là đức, chuyên môn là tài”. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, chỉ có những cán bộ có đức, có tài mới có đủ năng lực đảm đương công việc, dù công việc khó

⁶ *Sđd*, tập 6, Nxb CTQG, H.2000, tr.50.

⁷ *Sđd*, tập 6, Nxb CTQG, H.2000, tr.50.

khăn, vất vả đến đâu, trong hoàn cảnh khó khăn thế nào cũng có thể hoàn thành. Năng lực của cán bộ, đảng viên được thể hiện ở trình độ chuyên môn nghiệp vụ, khả năng nhận thức đúng các quy luật, sáng tạo trong giải quyết công việc, làm chủ được tri thức khoa học và có khả năng hiểu biết sâu rộng về các lĩnh vực, nhất là lĩnh vực chuyên môn.

Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ phải thành thạo về chính trị và giỏi về chuyên môn. Người chỉ rõ, những cán bộ vừa “*hồng*”, vừa “*chuyên*” là những người để việc công lên trên, lên trước việc tư, việc nhà; đã phụ trách việc gì thì quyết làm cho được, cho đến nơi, đến chốn, không sợ khó khăn, nguy hiểm, việc thiện thì dù nhỏ mấy cũng làm, việc ác thì dù nhỏ mấy cũng tránh. Mỗi ngày cố làm một việc có lợi cho nước, cho dân; “*Phải đặt lợi ích của Đảng ra trước, lợi ích của cá nhân lại sau*”. Người cũng đòi hỏi người cán bộ phải thường xuyên nâng cao trình độ, năng lực tổ chức thực hành để hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Để có được một đội ngũ cán bộ tốt, ngang tầm với đòi hỏi của nhiệm vụ cách mạng, thì cán bộ phải luôn luôn học tập về mọi mặt để nâng cao trình độ. Cán bộ phải là những người tiên tiến, nếu bị tụt hậu thì không thể xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân. Người cho rằng, người cán bộ chỉ có đạo đức trong

sáng cùng lòng nhiệt tình hăng hái, sẵn sàng hy sinh thì thôi chưa đủ, mà còn phải có năng lực, trí tuệ, biết nhận thức và vận dụng đúng đắn những quy luật của tự nhiên và xã hội vào hoạt động thực tiễn của mình. Năng lực đầu tiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đòi hỏi ở người cán bộ cách mạng là năng lực lãnh đạo, quản lý, là khả năng tổ chức, động viên quần chúng thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Vì cán bộ chính là cầu nối, là người đem chính sách của Đảng, của Chính phủ đến với Nhân dân, nên đòi hỏi cán bộ phải có năng lực này, nếu không thì không xứng đáng là cán bộ cách mạng. Và để tuyên truyền thực hiện tốt được đường lối của Đảng và Nhà nước trong quần chúng, đòi hỏi cán bộ phải có năng lực thực hành dân chủ, nghĩa là phải có mối liên hệ mật thiết với quần chúng, tin ở quần chúng và học hỏi ở chính quần chúng.

1.4. “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, phải có tác phong dân chủ, nói đi đôi với làm

Khi bàn về vai trò của cán bộ trong sự nghiệp cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đặt cán bộ trong sự tổng hòa các mối quan hệ. Người coi *“cán bộ là cái gốc của mọi công việc”*. Vai trò của người cán bộ được Người ví theo cách rất tự nhiên, như: cây thì phải có gốc, không có gốc thì cây héo, sông thì phải có nguồn, không có nguồn thì sông cạn. Trong mọi việc của cách

mạng, của Đảng phải có người cán bộ đứng ra để thực hiện, không có cán bộ thì không thể hoàn thành. Người còn ví, cán bộ như cái dây chuyền của bộ máy liên quan đến nhiều bộ phận, nếu dây chuyền không tốt, không chạy thì động cơ dù tốt, dù chạy toàn bộ máy cũng tê liệt. Người cũng ví: cán bộ là cầu nối, là người trực tiếp đem chính sách của Chính phủ, của đoàn thể thi hành trong nhân dân, giải thích cho dân chúng hiểu rõ và thi hành. Đồng thời, đem tình hình của dân chúng báo cáo cho Đảng, cho Chính phủ hiểu rõ, để đặt chính sách cho đúng. Như vậy, nếu cán bộ dở thì một mặt chính sách không thể thực hiện được, mặt khác việc hoạch định, xây dựng chính sách mới sẽ sai lầm hoặc không phù hợp. Thực tiễn của các thời kỳ cách mạng cho thấy, trong tất cả mọi công việc của Đảng dù to hay nhỏ, cán bộ là yếu tố trung tâm, then chốt và mang tính quyết định.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, thực hành dân chủ là cái chìa khóa vạn năng có thể giải quyết mọi khó khăn. Cán bộ, đảng viên phải xung phong gương mẫu, bàn bạc một cách dân chủ với mọi người, khuyến mọi người phát biểu ý kiến. Người từng nhắc nhở: trong phong cách làm việc, phong cách công tác, phong cách lãnh đạo của cán bộ phải chống bệnh hẹp hòi, nghĩa là phải tuyệt đối nhằm vào lợi ích của toàn quốc, lợi ích của toàn Đảng. Người chỉ rõ: nguyên nhân của bệnh có nhiều, nhưng chủ yếu là do ham danh vọng

và địa vị, nên khi ở cương vị phụ trách thì lôi người này, kéo người khác, ưa ai thì kéo vào, không ưa thì đẩy ra. Hậu quả của bệnh hẹp hòi là gây chia rẽ, mất đoàn kết giữa cán bộ cấp trên phái đến và cán bộ địa phương, cán bộ cũ và cán bộ mới, giữa bộ phận và toàn cục, cán bộ cơ quan này và cán bộ cơ quan khác, địa phương này và địa phương khác... Cán bộ mắc bệnh hẹp hòi để ra nhiều thứ bệnh khác như không biết dùng nhân tài, việc gì cũng ôm hết. Ôm lấy hết thì cố nhiên làm không nổi. Thậm chí đìm người giỏi.

Nói đi đôi với làm là một truyền thống, một chuẩn mực hành vi đạo đức của dân tộc Việt Nam, là một nét đẹp truyền thống đạo đức phương Đông như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nói: Người phương Đông giàu tình cảm, đối với họ một tấm gương sống còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền. Người yêu cầu cán bộ phải thống nhất giữa nói và làm, tư tưởng phải chuyển hóa thành hành động cụ thể, hoàn thành nhiệm vụ, thực hiện lý tưởng cao cả của Đảng và dân tộc. Đối với cán bộ của Đảng, Người từng căn dặn *“đảng viên đi trước, làng nước theo sau”*, để dân tin, dân quý, dân ủng hộ, người đảng viên phải làm trước, đi trước, dù có gian khổ, hy sinh cũng không kêu ca, phàn nàn. Nói đi đôi với làm còn là cách để cấp trên gương mẫu với cấp dưới, là để cầm tay, chỉ việc giữa người có kinh nghiệm với người mới, người chưa có kinh nghiệm.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ

2.1. Phải đánh giá đúng cán bộ

Trong các khâu về công tác cán bộ, thì đánh giá cán bộ là khâu mở đầu, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, có liên quan đến tất cả các khâu của công tác cán bộ, thực hiện khâu nào trong công tác cán bộ đều phải nhận xét, đánh giá cán bộ. Thực tế cho thấy, chỉ có thực hiện việc đánh giá đúng năng lực, phẩm chất của cán bộ mới làm cơ sở cho việc tuyển chọn, quy hoạch, bồi dưỡng, luân chuyển... cán bộ một cách chính xác, khách quan. Ngược lại, nếu nhận xét, đánh giá chủ quan, thiên lệch, không đúng phẩm chất, năng lực cán bộ sẽ dẫn đến bố trí, sử dụng không đúng và dẫn đến hậu quả khôn lường, nhất là bố trí sai đối với cán bộ chủ chốt, người đứng đầu.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong công tác cán bộ, việc đánh giá cán bộ là một trong những khâu rất quan trọng. Để đánh giá đúng cán bộ, Người chỉ ra ba yêu cầu, đó là:

(1) Phải thường xuyên đánh giá cán bộ để bố trí cán bộ phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ cách mạng; giúp cho tổ chức “*biết rõ cán bộ*”, nắm chắc đội ngũ cán bộ để có chính sách và biện pháp thích hợp, đồng thời tạo tâm lý yên tâm cho đội ngũ cán bộ trong hoạt động thực tiễn.

(2) Đánh giá cán bộ phải khách quan, toàn diện,

phải chú ý đến năng lực, phẩm chất, hiệu quả công việc. Đặc biệt là đánh giá cán bộ phải chú trọng đến phẩm chất đạo đức. Người chỉ rõ: *“Ai mà hay khoe công việc, hay a dua, tìm việc nhỏ mà làm, trước mặt thì theo mệnh lệnh, sau lưng thì trái mệnh lệnh, hay công kích người khác, hay tự tăng bốc mình, những người như thế, tuy họ làm được việc, cũng không phải cán bộ tốt”*⁸. Ngược lại: *“Ai cứ cấm đầu làm việc, không ham khoe khoang, ăn nói ngay thẳng, không che giấu khuyết điểm của mình, không ham việc dễ, tránh việc khó, bao giờ cũng kiên quyết làm theo mệnh lệnh của Đảng, vô luận hoàn cảnh thế nào lòng họ cũng không thay đổi, những người như thế, dù công tác kém một chút cũng là cán bộ tốt”*⁹. Theo Người, việc đánh giá cán bộ cần phải dựa vào nhân dân, phát huy dân chủ và nắm bắt được dư luận xã hội mới bảo đảm thực chất và hiệu quả.

(3) Đánh giá cán bộ phải công tâm, minh bạch, người làm công tác cán bộ cũng phải có đầy đủ chuẩn mực đạo đức thì mới hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Người còn nhắc nhở những người làm công tác cán bộ phải dũng cảm nhìn nhận và kiên quyết khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của mình.

2.2. Phải huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ một cách toàn diện

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, huấn luyện cán bộ là

⁸ Sđd, tập 5, Nxb CTQG, H.2011, tr.318.

⁹ Sđd, tập 5, Nxb CTQG, H.2011, tr. tr.318.

một khâu quan trọng trong công tác cán bộ. Đảng phải huấn luyện, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ một cách toàn diện để xây dựng đội ngũ cán bộ đủ đức, đủ tài, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của cách mạng. Người khẳng định: *“... Vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà”*¹⁰. Người đề ra mục đích của việc huấn luyện cán bộ là phải xây dựng đội ngũ cán bộ mạnh về phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng. Huấn luyện để cán bộ vững vàng về mọi mặt *“có gan phụ trách, có gan làm việc”*¹¹. Người yêu cầu: *“Đào tạo cán bộ không được làm qua loa, đại khái”* mà *“phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng cây cối quý báu”*¹². Trong huấn luyện cán bộ của lực lượng vũ trang, Người từng căn dặn, việc huấn luyện cán bộ phải trọng cả về chính trị và quân sự, trong đó chính trị là trọng tâm. Người cán bộ của Đảng phải được trang bị đầy đủ kiến thức lý luận, đó là vũ khí quan trọng nhất trên các mặt trận. Khi tư tưởng vững chắc sẽ không có khó khăn nào ngăn trở.

2.3. Phải sử dụng và bố trí đúng cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh từng nhắc nhở chúng ta rằng: *“Dùng cán bộ không đúng tài năng của họ, cũng là một thất bại”*, Người thí dụ: *“Người viết giỏi nhưng nói kém lại dùng vào những việc cần phải nói. Người*

¹⁰ Sdd, tập 5, Nxb CTQG, H.2011, tr.313.

¹¹ Sdd tập 5, Nxb CTQG, H.2011, tr.320.

¹² Sdd tập 11, Nxb CTQG, H.2011, tr.313.

nói khéo nhưng viết xoàng lại dùng vào công việc viết lách. Thành thử hai người đều không có thành tích”. Đi đôi với việc sử dụng đúng tài năng của cán bộ, Chủ tịch Hồ Chí Minh yêu cầu người lãnh đạo, quản lý các cấp phải biết trọng dụng nhân tài, nếu không sẽ làm “thui chột” nhân tài. Người căn dặn: phải biết chăm lo phát hiện nhân tài, phải biết đào tạo, bồi dưỡng nhân tài và phải biết sử dụng nhân tài một cách hợp lý. Việc trọng dụng nhân tài theo quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh là phải làm thường xuyên, liên tục như “người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta”. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để sử dụng và bố trí đúng cán bộ, phát huy hết năng lực, sở trường của cán bộ cần thực hiện tốt các việc đó là:

(1) Phải làm tốt khâu phát hiện và lựa chọn cán bộ: Trong tuyển chọn cán bộ, Người cho rằng không thiên tư, thiên vị, không phân biệt người trong hay người ngoài Đảng mà lựa chọn những người thật sự có đức, có tài. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, phải tìm cho được những người tiêu biểu như: “*Những người tỏ ra trung thành và hăng hái trong công việc, trong lúc đấu tranh; Những người liên lạc mật thiết với dân chúng, hiểu biết dân chúng, luôn luôn chú ý tới lợi ích của dân chúng. Như thế thì dân mới tin cậy cán bộ và nhận cán bộ đó là người lãnh đạo của họ; Những*

người có thể phụ trách và giải quyết các vấn đề, trong những hoàn cảnh khó khăn. Ai sợ phụ trách và không có sáng kiến thì không phải là người lãnh đạo. Người lãnh đạo đúng đắn thì cần phải: khi thất bại không hoang mang, khi thắng lợi không kiêu ngạo, khi thi hành các nghị quyết kiên quyết, gan góc, không sợ khó khăn; Những người luôn luôn giữ kỷ luật”¹³.

(2) Phải khéo dùng cán bộ: Chủ tịch Hồ Chí Minh từng căn dặn: “khéo dùng cán bộ là phải khéo nâng cao chỗ tốt, khéo sửa chữa chỗ xấu cho họ”¹⁴, “dùng người như dùng gỗ. Người thợ khéo thì gỗ to, nhỏ, thẳng cong đều tùy chỗ mà dùng được”¹⁵. Khéo dùng cán bộ còn có nghĩa là phải tin tưởng vào cán bộ, tạo điều kiện, cơ hội để khuyến khích họ phát huy dân chủ và tinh thần trách nhiệm của mình. Đối với cấp dưới, người lãnh đạo phải tiếp thu, lắng nghe, góp ý, phê bình. Nếu ý kiến cấp dưới không đúng, cấp trên không quở trách mà nên vui vẻ giải thích cho họ hiểu và động viên họ tiếp tục nỗ lực hơn nữa trong công tác. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, khéo dùng cán bộ còn thể hiện ở chỗ biết kết hợp hài hòa giữa thế hệ cán bộ đi trước và cán bộ kế cận. Những cán bộ đi trước có nhiều kinh nghiệm về lãnh đạo, được rèn luyện thử thách nhiều trong thực tế. Còn cán bộ trẻ là những người hăng hái, nhiệt huyết, nhạy cảm với

¹³ Sdd, tập 5, Nxb CTQG, H.2011, tr. 320.

¹⁴ Sdd, tập 11, Nxb CTQG, H.2011, tr. 324, tr. 317.

¹⁵ Sdd, tập 11, Nxb CTQG, H.2011, tr. 90.

cái mới và chịu khó học tập nên nhanh tiến bộ.

(3) Quan tâm về cất nhắc, đề bạt cán bộ: Trong quá trình sử dụng cán bộ, Người yêu cầu phải thật sự thận trọng trong việc này. Người chỉ rõ: *“Cất nhắc cán bộ không nên làm như giã gạo”*. Nghĩa là từ trước khi cất nhắc không xem xét kỹ, khi cất nhắc rồi không giúp đỡ họ, khi họ sai lầm thì đẩy họ xuống, chờ lúc họ làm khá lại cất nhắc lên. Một cán bộ bị *“nhấc lên”*, *“thả xuống”* ba lần như thế thì *“hông cả đời”*. Sinh thời, dù làm việc ở bất cứ cương vị nào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đều đối xử với cán bộ một cách đúng mực, hài hòa, tinh tế, nhân văn. Người cho rằng: Cấp trên phải biết chỉ đạo cấp dưới, tin tưởng cấp dưới, không làm hộ, làm thay hoặc cái gì cũng nhúng tay vào. Mục đích của *“chỉ đạo”* là để phát triển năng lực và sự sáng tạo của cán bộ đúng với đường lối của Đảng, ngang tầm với sự phát triển của cách mạng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt nhấn mạnh tới tính tự giác của cán bộ trước sai lầm, khuyết điểm. Bởi: mỗi người tài giỏi đến đâu cũng có thể mắc những sai lầm, thiếu sót. Nhưng Người cũng rất dứt khoát trong việc xem xét, xử phạt những cán bộ có sai lầm, khuyết điểm. Người cho rằng: *“Nếu nhất nhất không xử phạt thì sẽ mất cả kỷ luật... Vì vậy, hoàn toàn không dùng xử phạt là hoàn toàn không đúng. Mà chút gì cũng dùng đến xử phạt cũng không đúng”*¹⁶.

¹⁶ Sdd, tập 11, tr.324

2.4. Phải kiên quyết chống các biểu hiện tiêu cực trong công tác cán bộ

Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao phát huy dân chủ trong công tác cán bộ, Người từng phê phán công khai trước hội nghị: “có những đồng chí còn giữ thói “một người làm quan cả họ được nhờ”, đem bà con, bạn hữu đặt vào chức này, việc kia, làm được hay không, mặc kệ. Hồng việc đoàn thể chịu, cốt cho bà con, bạn hữu có địa vị là được”¹⁷. Người chỉ ra thói xấu trong công tác cán bộ đó là: ham dùng những kẻ khéo nịnh hót mà ghét những người chính trực. Đó là những kẻ cơ hội, nếu không tỉnh táo đề phòng thì những kẻ này sẽ tìm cách chui vào nắm giữ những chức vụ trong Đảng, chính quyền và các đoàn thể, gây tác hại rất lớn. Người phê phán những cán bộ lãnh đạo: ham dùng những người tính tình hợp với mình và không dùng những người không hợp với mình, bất kể người đó có năng lực ra sao. Đó cũng chính là mầm mống dẫn đến tình trạng bè phái, phe nhóm, chia rẽ gây mất đoàn kết trong nội bộ Đảng và chính quyền.

Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ tác hại của bệnh hẹp hòi, bệnh địa phương cục bộ. Theo Người, những bệnh chủ nghĩa địa phương, chủ nghĩa bản vị, chủ nghĩa cá nhân, khuynh hướng tham danh vọng, tham địa vị, đùm người giỏi... đều do bệnh hẹp hòi mà ra. Hồ Chí Minh cho rằng, phải chữa cho “*tiệt nọc*” bệnh hẹp hòi, khắc phục kèn cựa, mất đoàn kết giữa cán bộ trên điều về và

¹⁷ Sđd, tập 11, tr.324.

cán bộ tại chỗ, giữa cán bộ trẻ và cán bộ già, giữa cán bộ cũ và cán bộ mới... Trong sử dụng cán bộ phải kết hợp các loại cán bộ trên tinh thần đoàn kết cùng hướng tới mục đích chung là hoàn thành nhiệm vụ một cách tốt nhất; không cục bộ, hẹp hòi. Trong kết hợp các loại cán bộ phải bảo đảm tính kế thừa và phát triển. Phải kết hợp giữa cán bộ lớn tuổi và cán bộ trẻ, lớp cán bộ cũ và cán bộ mới, tạo nguồn cán bộ kế cận để bảo đảm sự chuyển giao công việc, phải bồi dưỡng cán bộ cách mạng cho đời sau. Theo Hồ Chí Minh: *“Số cán bộ cũ có ít, không đủ cho Đảng dùng. Đồng thời, theo luật tự nhiên, già thì phải yếu, yếu thì phải chết. Nếu không có cán bộ mới thế vào, thì ai gánh vác công việc của Đảng”*¹⁸.

Ngoài ra, để phòng chống các biểu hiện tiêu cực của cán bộ, sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao tinh thần kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện nhiệm vụ; ngay sau khi Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa thành lập, ngày 26/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký ban hành Quốc lệnh quy định về 10 điểm thưởng, 10 điểm phạt. Quốc lệnh khẳng định, giữ vững kỷ cương, kỷ luật là vấn đề trọng đại, liên quan đến vận mệnh quốc gia, dân tộc: *“Trong một nước thưởng phạt phải nghiêm minh thì Nhân dân mới yên ổn, kháng chiến mới thắng lợi, kiến quốc mới thành công”*.

3. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về cán bộ và công tác cán bộ

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, kiên định vận

¹⁸ Sdd, tập 5, tr.,99.

dụng và phát triển sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ, Đảng đã thực hiện nghiêm các nguyên tắc của Đảng, đặc biệt coi trọng xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu thật sự có đức, có tài, có uy tín trong Đảng và nhân dân. Đảng ta trong từng thời điểm đã ban hành nhiều nghị quyết, quy định, hướng dẫn thể hiện các chủ trương, quan điểm về cán bộ và công tác cán bộ. Tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, quy định công tác cán bộ ngày càng chặt chẽ, góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ hơn. Đáng chú ý là Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII)¹⁹ khẳng định: “Cán bộ là nhân tố quyết định đến sự thành bại của cách mạng, gắn liền với vận mệnh của Đảng, của đất nước và chế độ, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng”. Đặc biệt, 05 quan điểm và 08 nhóm nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 26-NQ/TW²⁰ là rất cần thiết, vừa đáp ứng yêu cầu trước mắt, vừa đáp ứng nhiệm vụ chiến lược, cơ bản, lâu dài của công tác xây dựng Đảng trong thời gian tới, là bước vận dụng đầy đủ, cụ thể tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ trong thời kỳ mới. Năm quan điểm đó là:

(1) Cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của

¹⁹ Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 18-6-1997 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa VIII) về “Chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”.

²⁰ Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 7 (khóa XII) ban hành Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19-5-2018 về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”.

cách mạng; công tác cán bộ là khâu “then chốt” của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, là công việc hệ trọng của Đảng, phải được tiến hành thường xuyên, thận trọng, khoa học, chặt chẽ và hiệu quả. Đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ là đầu tư cho phát triển lâu dài, bền vững.

(2) Thực hiện nghiêm, nhất quán nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ trong hệ thống chính trị. Chuẩn hóa, siết chặt kỷ luật, kỷ cương đi đôi với xây dựng thể chế, tạo môi trường, điều kiện để thúc đẩy đổi mới, phát huy sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung. Phân công, phân cấp gắn với giao quyền, ràng buộc trách nhiệm, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực và xử lý nghiêm minh sai phạm.

(3) Tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan, thường xuyên đổi mới công tác cán bộ phù hợp với tình hình thực tiễn. Xây dựng đội ngũ cán bộ phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ mới; thông qua hoạt động thực tiễn và phong trào cách mạng của nhân dân; đặt trong tổng thể của công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và

nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, nhất là nhân lực chất lượng cao, thu hút, trọng dụng nhân tài.

(4) Quán triệt nguyên tắc về quan hệ giữa đường lối chính trị và đường lối cán bộ; quan điểm giai cấp và chính sách đại đoàn kết rộng rãi trong công tác cán bộ. Xử lý hài hoà, hợp lý mối quan hệ giữa tiêu chuẩn và cơ cấu, trong đó tiêu chuẩn là chính; giữa xây và chống, trong đó xây là nhiệm vụ chiến lược, cơ bản, lâu dài, chống là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên; giữa đức và tài, trong đó đức là gốc; giữa tính phổ biến và đặc thù; giữa kế thừa, đổi mới và ổn định, phát triển; giữa thẩm quyền, trách nhiệm cá nhân và tập thể.

(5) Xây dựng đội ngũ cán bộ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, trực tiếp là của các cấp ủy, tổ chức Đảng, mà trước hết là người đứng đầu và cơ quan tham mưu của Đảng, trong đó cơ quan tổ chức, cán bộ là nòng cốt. Phát huy mạnh mẽ vai trò của Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và cơ quan truyền thông, báo chí trong công tác cán bộ và xây dựng đội ngũ cán bộ. Sức mạnh của Đảng là ở sự gắn bó máu thịt với nhân dân; phải thực sự dựa vào nhân dân để xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng xác định rõ hơn nữa tầm quan trọng chiến lược của công tác cán bộ trong tình hình đất nước đang bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc

tế, nhấn mạnh quan điểm chỉ đạo: Đặc biệt coi trọng nâng cao chất lượng hiệu quả của công tác cán bộ - nội dung then chốt trong công tác xây dựng Đảng, liên quan đến sự sống còn của Đảng và vận mệnh của chế độ. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; phát huy hiệu quả trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu. Hoàn thiện thể chế, quy định về công tác cán bộ, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí, cơ chế đánh giá cán bộ. Xây dựng quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; thực hiện tốt quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền; xử lý nghiêm minh, đồng bộ kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính và xử lý bằng pháp luật đối với cán bộ có vi phạm, kể cả khi đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu. Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách tạo động lực cho cán bộ phấn đấu, toàn tâm, toàn ý với công việc. Coi trọng và làm tốt công tác bảo vệ cán bộ, bảo vệ chính trị nội bộ. Kiên quyết phòng, chống các biểu hiện bè phái, “lợi ích nhóm” và lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng để xuyên tạc sự thật, kích động, gây rối, chia rẽ làm mất đoàn kết nội bộ.

Những quan điểm của Đảng về xây dựng đội ngũ cán bộ chính là những định hướng, những quan điểm có tính chất chỉ đạo đòi hỏi các cấp, các ngành và

toàn thể cán bộ, đảng viên phải nhận thức đầy đủ và nêu cao tinh thần trách nhiệm cùng tham gia công tác xây dựng Đảng về cán bộ để góp phần xây dựng Đảng ngày càng trong sạch, vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới.

II. VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH TRONG XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ TỈNH ĐẮC LẮK THẬT SỰ TIÊN PHONG, GƯƠNG MẪU, CÓ ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG TRONG SÁNG, BẢN LĨNH CHÍNH TRỊ VỮNG VÀNG, ĐỦ NĂNG LỰC, SÁNG TẠO, DÁM NGHĨ, DÁM LÀM, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NHIỆM VỤ TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

1. Khái quát tình hình đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ tỉnh Đắk Lắk trong thời gian qua

Năm 2022, toàn tỉnh có 7.474 cán bộ, công chức, trong đó, cấp tỉnh có 1.614 đồng chí (chiếm 21,5%), cấp huyện có 2.262 đồng chí (chiếm 30,2%), cấp xã có 3.598 đồng chí (chiếm 48,1%); cán bộ nữ có 2.556 đồng chí (chiếm 34,1%), cán bộ là người dân tộc thiểu số có 1.166 đồng chí (chiếm 15,6%). Về chuyên môn, nghiệp vụ: Cán bộ trình độ thạc sĩ, tiến sĩ có 710 đồng chí (chiếm 9,4%), trình độ đại học, cao đẳng có 5.812 đồng chí (chiếm 77,7%). Về lý luận chính trị: Cán bộ trình độ cao cấp, cử nhân có 1.466 đồng chí (chiếm 19,6%), trình độ trung cấp có 3.420 đồng chí (chiếm 45,7%).

Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và quan điểm chỉ đạo của Đảng về tầm quan trọng của công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, trong những năm qua, các cấp, các ngành, các địa phương trong tỉnh đã thực hiện nghiêm túc các chủ trương, quy định về công tác cán bộ, giữ vững nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo và quản lý đội ngũ cán bộ, nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy trách nhiệm của tổ chức và người đứng đầu trong hệ thống chính trị. Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19-5-2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Kế hoạch số 87-KH/TU, ngày 24-12-2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2020 - 2025) xác định: “Xây dựng đội ngũ cán bộ có đức, có tài là động lực cực kỳ quan trọng cho sự phát triển. Phải xem: *“cán bộ là gốc của mọi công việc”, “muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay xấu”*. Từ đó, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ có tâm, có tầm, có bản lĩnh chính trị vững vàng, đạo đức trong sáng, có trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm, tận tụy, liêm chính, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Chủ động tạo nguồn, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội

ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số đảm bảo tính kế thừa và chuyển tiếp liên tục giữa các thế hệ, tránh bị động, hẫng hụt²¹.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, cán bộ chủ chốt của tỉnh đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu có bản lĩnh chính trị vững vàng, có đạo đức trong sáng, năng lực nổi trội, luôn đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm, có tâm, có tài, có uy tín, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Chú trọng công tác tuyển chọn, đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ đồng bào dân tộc thiểu số đảm bảo số lượng, từng bước nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ²².

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII xác định 03 khâu đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ,

²¹ Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025*. In tại Công ty TNHH MTV In Đắk Lắk, trang 58.

²² Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk: *Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025*. In tại Công ty TNHH MTV In Đắk Lắk, trang 85.

trong đó có nội dung về tập trung phát triển nguồn nhân lực²³. Nghị quyết nhấn mạnh việc *“Thực hiện có hiệu quả sáng tạo các nghị quyết của Trung ương về công tác tổ chức, cán bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức “vừa hồng, vừa chuyên”; đổi mới mạnh mẽ công tác cán bộ từ quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, quản lý, bố trí, sử dụng đến thực hiện chính sách cán bộ theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, bình đẳng, có cạnh tranh; quan tâm tạo nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số bảo đảm năng lực trình độ, cơ cấu, chuyển tiếp vững vàng giữa các thế hệ cán bộ, tránh hụt hẫng, làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ”*²⁴.

Nhờ vậy, công tác cán bộ của tỉnh Đắk Lắk đã được các cấp ủy Đảng, chính quyền triển khai đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực, tạo được sự chuyển biến tích cực, hiệu quả. Việc quán triệt, cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết, quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ đã được các cấp ủy Đảng lãnh đạo, chỉ đạo triển khai kịp thời, đầy đủ, cụ thể, chặt chẽ, phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương. Triển khai thực hiện các khâu trong công tác cán bộ có chuyển biến tích cực theo hướng mở rộng dân chủ,

²³ Cụ thể hoá Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, ngày 27-7-2022 Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 14-NQ/TU về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030.

²⁴ Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk: Văn kiện đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Đắk Lắk lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025. In tại Công ty TNHH MTV In Đắk Lắk, trang 182-183.

khách quan, công khai, minh bạch, chặt chẽ, đúng quy định. Công tác tạo nguồn cán bộ, nhất là cán bộ người dân tộc thiểu số được quan tâm, chú trọng; đã tổ chức các kỳ thi tuyển (xét tuyển), tuyển dụng công chức, viên chức đảm bảo chất lượng, nghiêm túc, minh bạch, đúng quy định. Số lượng công chức, viên chức tuyển dụng đã bổ sung kịp thời cho cán bộ thiếu hụt do nghỉ hưu, chuyển công tác; đồng thời, bổ sung nguồn nhân lực trong điều kiện khối lượng công việc ngày càng tăng.

Công tác quy hoạch cán bộ được triển khai thực hiện theo đúng phương châm “động” và “mở”, chủ động tạo nguồn, bố trí cán bộ, đã khắc phục tình trạng hẫng hụt trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, đảm bảo sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ. Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được quan tâm; nội dung, chương trình, phương pháp đào tạo chú trọng đổi mới.

Công tác bố trí, sử dụng, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử được thực hiện công khai, dân chủ, khách quan, đúng nguyên tắc, quy trình, quy định. Thực hiện Đề án “*thí điểm đổi mới cách tuyển chọn lãnh đạo, quản lý cấp vụ, cấp sở, cấp phòng*”, nhằm lựa chọn, sử dụng cán bộ có năng lực và đổi mới quy trình bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử chức danh cán bộ lãnh đạo quản lý, tỉnh đã thí

điểm tổ chức thi tuyển để bổ nhiệm một số chức danh như: Phó Giám đốc Sở Nội vụ; Bí thư Huyện ủy Lắc, Buôn Đôn. Đồng thời, Tỉnh ủy quan tâm, thực hiện tốt việc bố trí chức danh bí thư cấp ủy không phải người địa phương, đến nay đã thực hiện 15/15 huyện, thị, thành phố. Cán bộ được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử đều cơ bản bảo đảm các tiêu chuẩn, điều kiện, có phẩm chất, năng lực, uy tín, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ được giao; khắc phục tình trạng tình trạng điều động cán bộ không hoàn thành nhiệm vụ ở đơn vị này sang giữ chức vụ cao hơn ở đơn vị khác.

Công tác đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý được đổi mới, có nhiều chuyển biến về nội dung, phương pháp; quy trình đánh giá được thực hiện chặt chẽ, dân chủ, khách quan, đúng quy định, thực chất, giúp cán bộ nhìn nhận được ưu điểm, khuyết điểm của bản thân, từ đó có kế hoạch, biện pháp khắc phục, sửa chữa. Thông qua kiểm điểm, nhận xét, đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý đã thể hiện được tính dân chủ, khách quan, toàn diện và phù hợp với điều kiện công tác cụ thể của từng cán bộ, kết luận theo đa số; công khai đối với cán bộ được nhận xét, đánh giá. Đây là cơ sở quan trọng để lựa chọn cán bộ có phẩm chất chính trị, có năng lực trong thực thi nhiệm vụ để làm căn cứ xem xét quy hoạch cán bộ, giới thiệu cán bộ ứng cử, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, khen thưởng cán bộ...

Việc thẩm định, thẩm tra, xác minh, kết luận tiêu chuẩn chính trị được thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ; không xem xét quy hoạch, bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử đối với cán bộ khi chưa có kết luận về tiêu chuẩn chính trị. Chính sách cán bộ được quan tâm, thực hiện đầy đủ, kịp thời, đúng quy định.

Với đặc thù là tỉnh có đông đồng bào dân tộc thiểu số (chiếm khoảng trên 30%), xác định việc xây dựng, phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số của tỉnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới là nhiệm vụ quan trọng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 19-5-2022 về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Nghị quyết đã xác định mục tiêu phấn đấu đến năm 2025, tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trong tổng số cán bộ, công chức, viên chức toàn tỉnh đạt 15% trở lên; đến năm 2030 đạt tỷ lệ 30% và đến năm 2045 tỷ lệ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số phù hợp với tỷ lệ dân số là người dân tộc thiểu số ở từng địa phương. Đồng thời, đã đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp phù hợp với thực tiễn để triển khai thực hiện.

Nhìn chung, với sự lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt của cấp ủy, chính quyền các cấp, chất lượng

đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh Đắk Lắk ngày càng được nâng lên cả về số lượng và chất lượng, cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, góp phần xây dựng tỉnh Đắk Lắk phát triển nhanh và bền vững.

2. Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Đắk Lắk đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay

2.1. Công tác giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, phong cách, lối sống, đề cao trách nhiệm nêu gương cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu

Tại Đại hội lần thứ XII, Đảng đã nhấn mạnh đến vấn đề xây dựng Đảng về đạo đức. Đây là một trong những điểm mới, rất căn bản và trọng yếu trong việc mở rộng nội dung xây dựng Đảng: “Tập trung thực hiện mục tiêu: *“Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức”*²⁵. Lần đầu tiên, Đảng đưa nội dung xây dựng Đảng về đạo đức - một nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng - vào trong văn kiện. Đại hội XIII của Đảng bổ sung một thành tố nữa vào công tác xây dựng Đảng là cán bộ: “Trong những năm tới phải đặc biệt coi trọng và đẩy mạnh hơn nữa xây dựng, chỉnh

²⁵ Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016, tr. 202.

đốn Đảng toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ”⁽¹⁶⁾. Thực hiện tốt nội dung xây dựng Đảng về đạo đức sẽ góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; xây dựng đội ngũ cán bộ tinh Đắc Lắc thật sự tiên phong gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

Trong thời gian tới, để tăng cường giáo dục và rèn luyện đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, cần đặc biệt quan tâm đến một số nội dung sau:

(1) Mọi cán bộ, đảng viên phải tự giác học tập và tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Trước hết, việc học tập, tự học tập để nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về đạo đức cách mạng phải được thực hiện thường xuyên, liên tục. Các nội dung học tập phải được đưa vào sinh hoạt chi bộ và trở thành nền nếp. Thường xuyên trao đổi, thảo luận, tự phê bình và phê bình, đóng góp ý kiến xây dựng cho cán bộ lãnh đạo, quản lý của cơ quan, đơn vị, địa phương. Biểu dương những việc làm tốt, kịp thời phát hiện, uốn nắn những việc làm chưa tốt, nhất là trong việc vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác vào việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ của từng cán bộ, đảng

viên. Mỗi cán bộ, đảng viên phải tự giác phấn đấu và tu dưỡng, rèn luyện theo những chuẩn mực đạo đức được xây dựng ở địa phương, cơ quan, đơn vị, trong từng tổ chức đảng.

(2) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Theo đó, tiếp tục thực hiện tốt Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XI, XII, đặc biệt là quán triệt và thực hiện nghiêm túc Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25-10-2021 của Ban Chấp hành Trung ương và Kế hoạch số 72-KH/TU, ngày 25-3-2022 của Tỉnh ủy *“về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*”. Đây được xác định là khâu mấu chốt để thực hiện việc nêu cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm, khắc phục tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay.

Để thực hiện tốt nội dung này, cần giữ vững các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, phát huy dân chủ trong Đảng, thực hiện tốt tự phê bình và phê bình, thực hiện nghiêm các nghị quyết, quy định của Đảng về thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu theo quy định của Trung ương và của tỉnh.

(3) Coi trọng xây dựng quy chế làm việc, xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức; đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mỗi cá nhân, tổ chức. Một mặt, để nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên, yêu cầu đặt ra trước hết là phải xác định rõ trách nhiệm, nhiệm vụ của mỗi người, mỗi tổ chức thì tổ chức, đơn vị đó mới hoạt động có hiệu quả. Mặt khác, để động viên, khuyến khích tinh thần trách nhiệm và hạn chế thói lười biếng, vô trách nhiệm, ỷ lại, tư lợi cá nhân của cán bộ, đảng viên, cần tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, đảng viên. Đồng thời, phát hiện và xử lý kịp thời những cán bộ, đảng viên vi phạm tư cách, thoái hóa, biến chất về đạo đức, lối sống, những phần tử cơ hội, bất mãn, gây mất đoàn kết nội bộ trong Đảng, vi phạm các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt đảng.

(4) Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng. Tập trung kiểm tra, giám sát cán bộ, đảng viên chấp hành quy định về những điều đảng viên không được làm; việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Đồng thời, tăng cường phát huy dân chủ trong Đảng và thực hiện kỷ luật đảng thật sự nghiêm minh; xử lý kịp thời, công khai những cán bộ, đảng viên vi phạm, dù ở cương vị, chức trách nào;

kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa.

(5) Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và các tầng lớp nhân dân trong giám sát cán bộ, công chức. Đây là giải pháp vừa cấp bách, vừa lâu dài của công tác xây dựng Đảng, cũng như trong việc phòng, chống chủ nghĩa cá nhân và ngăn chặn tình trạng suy thoái về đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên hiện nay. Bên cạnh đó, cần phát huy mặt tích cực của dư luận xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng trong việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tốt giải pháp này sẽ góp phần giáo dục, răn đe đối với mọi cán bộ, đảng viên, đấu tranh phòng ngừa, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

2.2. Công tác tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch cán bộ

Công tác cán bộ bao gồm nhiều khâu, từ tuyển chọn, nhận xét, đánh giá cán bộ đến quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ. Mỗi khâu có vai trò quan trọng khác nhau, trong đó, công tác tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch cán bộ có vai trò đặc biệt quan trọng. Để thực hiện tốt công tác tuyển dụng, đánh giá, quy hoạch đáp ứng mục tiêu tạo

nguồn, bảo đảm cho công tác cán bộ được chủ động, đáp ứng cả nhiệm vụ trước mắt và lâu dài, trong giai đoạn tới cần thực hiện tốt những nội dung sau:

(1) Xác định rõ hơn nữa tiêu chuẩn cho từng chức danh cán bộ, công chức, gắn với rà soát, bổ sung, hoàn thiện đề án vị trí việc làm cho phù hợp với tình hình mới hiện nay. Đây là yếu tố “đầu vào” quan trọng và là cơ sở để lựa chọn cán bộ, công chức phù hợp với từng chức danh, từng vị trí việc làm. Việc xây dựng tiêu chuẩn chức danh phải trên cơ sở đồng bộ, liên thông, nhất quán trong hệ thống chính trị và các chức danh tương đương cần có khung tiêu chuẩn chung giống nhau; tránh tình trạng mỗi ngành quy định một kiểu, không đồng bộ, thống nhất với cấp ủy các cấp. Đổi mới chế độ thi tuyển công chức được tập trung theo hướng công khai, dân chủ, minh bạch, đáp ứng các tiêu chí trong tình hình mới, chú trọng lựa chọn công chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp đại học công lập hệ chính quy, tập trung, có phẩm chất đạo đức tốt. Không tuyển dụng đối với các đơn vị chưa thực hiện đạt chỉ tiêu tinh giản biên chế. Thực hiện mục tiêu quản lý, sử dụng và thu hút người tài vào bộ máy hành chính nhằm bổ sung và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức của tỉnh, tạo nguồn để thực hiện chủ trương tăng cường công tác cán bộ trẻ, cán bộ nữ.

(2) Đánh giá, nhận xét cán bộ là khâu tiên đề, có ý nghĩa đặc biệt quan trọng để làm tốt và nâng cao chất lượng các khâu khác trong công tác cán bộ. Theo đó,

tiếp tục hoàn thiện các tiêu chí và phương pháp đánh giá, xếp loại cán bộ, cụ thể hóa hơn nữa việc xử lý cán bộ sau đánh giá, bởi đánh giá cán bộ là khâu then chốt của công tác cán bộ. Việc đánh giá cán bộ phải toàn diện cả đức và tài, chú trọng phẩm chất chính trị và năng lực công tác chuyên môn, đặt trong môi trường, điều kiện, hoàn cảnh cụ thể; khắc phục tình trạng đánh giá chung chung, cảm tính, chủ quan, coi bằng cấp, học vị cao hơn phẩm chất, năng lực. Trong đánh giá, cần mở rộng dân chủ, bảo đảm có nhiều thông tin khách quan, đa chiều về cán bộ. Phân định rõ giữa đánh giá cán bộ định kỳ với đánh giá cán bộ khi đưa vào quy hoạch và khi đề bạt, bổ nhiệm; nhằm vừa bảo đảm tính thống nhất trong đánh giá cán bộ nói chung, vừa phát huy được ý nghĩa, tác dụng của đánh giá cán bộ trong từng trường hợp cụ thể.

(3) Quy hoạch cán bộ là một nội dung trọng yếu của công tác cán bộ, bảo đảm cho công tác cán bộ được chủ động, đáp ứng cả nhiệm vụ trước mắt và lâu dài; làm căn cứ để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ vững vàng về chính trị, trong sáng về đạo đức, thành thạo về chuyên môn, nghiệp vụ, có trình độ và năng lực, nhất là năng lực trí tuệ và thực tiễn công tác chuyên môn. Vì vậy, thực hiện tốt công tác quy hoạch để đào tạo, bồi dưỡng cán bộ sẽ tạo ra sự chủ động, bảo đảm tính kế thừa, phát triển, khắc phục tình trạng hẫng hụt trong bố trí, sử dụng cán bộ. Công tác quy hoạch cán

bộ phải xuất phát từ nhiệm vụ chính trị và từ thực trạng đội ngũ cán bộ để xây dựng quy hoạch, bảo đảm tính khoa học, tính kế thừa liên tục và vững chắc.

Để thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo và bồi dưỡng cán bộ, cần nâng cao nhận thức của cấp ủy, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị và cán bộ, đảng viên về công tác quy hoạch cán bộ, tạo cơ sở thực hiện tốt các quan điểm của Đảng về công tác cán bộ; đồng thời, phải xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng gắn với quy hoạch cán bộ bảo đảm đồng bộ, thiết thực.

2.3. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và thực hiện chính sách cán bộ

(1) Thường xuyên coi công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ là một trong những động lực chính, là nhiệm vụ hàng đầu trong xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển của cơ quan, đơn vị. Hàng năm, các cấp ủy đảng phối hợp với lãnh đạo cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch cụ thể, bố trí nguồn kinh phí thích hợp, rà soát các đối tượng và tạo điều kiện để cán bộ, đảng viên được đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, phù hợp với vị trí việc làm và yêu cầu công tác của cơ quan, đơn vị.

Thực hiện chuẩn hóa toàn diện về trình độ của cán bộ, đảng viên. Tạo sự công bằng, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, quy hoạch, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển trên cơ

sở sự cống hiến của mỗi cán bộ, đảng viên.

Quan tâm, tạo điều kiện và thực hiện tốt chính sách thu hút, trọng dụng, sử dụng nhân tài. Phân công, giao việc mới, việc khó để cán bộ, đảng viên, nhất là những người có trong quy hoạch cấp cao, những cá nhân được đào tạo bài bản, có tư duy và năng lực thực tiễn của cơ quan, đơn vị được thử thách, rèn luyện. Qua đó, phát hiện, tuyển chọn và tiếp tục đề xuất, cử đi đào tạo, bồi dưỡng ở trình độ cao hơn.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn luôn học tập để không ngừng nâng cao trình độ mọi mặt, đặc biệt là rèn luyện đạo đức, lối sống, tác phong công tác. Chú trọng nâng cao trình độ lý luận chính trị, khả năng tổng kết thực tiễn. Rèn luyện bản lĩnh chính trị, chuyên môn nghiệp vụ đủ để bảo vệ những quan điểm, luận điểm, ý tưởng mới trong thực hiện nhiệm vụ được giao, để không bị dao động, nhụt chí, mất niềm tin khi nhận phản biện, bị công kích, nói xấu... Nội dung đào tạo, bồi dưỡng phải toàn diện, thiết thực cả về lý luận và thực tiễn; chú trọng đào tạo chuyên sâu, kết hợp nhiều hình thức, biện pháp đào tạo, bồi dưỡng và gắn đào tạo, bồi dưỡng với sử dụng cán bộ.

Kịp thời tổ chức lớp bồi dưỡng cho bí thư chi bộ, cấp ủy viên cơ sở nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức về công tác xây dựng Đảng. Thường xuyên tổ

chức các lớp cập nhật tri thức, kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo, quản lý, nhất là cán bộ trong quy hoạch cấp ủy, lãnh đạo chủ chốt của các cơ quan, đơn vị. Trong đào tạo, bồi dưỡng cần chú trọng gắn chặt chẽ giữa lý luận và thực tiễn, học đi đôi với hành, góp phần đưa nghị quyết của Đảng đi vào cuộc sống và xây dựng được đội ngũ cán bộ có đủ năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

(2) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ và có giải pháp phù hợp để từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống, tạo động lực thúc đẩy sự phấn đấu vươn lên, thu hút người có tài vào công tác trong các cơ quan của hệ thống chính trị, góp phần nâng cao chất lượng cán bộ. Nghiên cứu, đề xuất, sửa đổi bổ sung một số chế độ chính sách đã ban hành đảm bảo liên thông, đồng bộ, công bằng và phù hợp với tình hình thực tiễn. Hoàn thiện việc bố trí, sắp xếp cán bộ cơ sở gắn với thực hiện tốt chế độ, chính sách, đảm bảo cán bộ cơ sở có mức tiền lương, phụ cấp tương xứng, ổn định cuộc sống, yên tâm công tác.

2.4. Về công tác luân chuyển và bố trí sử dụng cán bộ

Luân chuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý là một chủ trương rất quan trọng trong công tác cán bộ của Đảng nhằm bảo đảm thực hiện chủ trương đào tạo, bồi dưỡng toàn diện và sử dụng có hiệu quả đội ngũ cán

bộ; nhất là tạo điều kiện cho cán bộ trẻ có triển vọng, cán bộ trong quy hoạch được rèn luyện trong thực tiễn; tạo nguồn cán bộ lâu dài, tăng cường cán bộ cho các lĩnh vực và địa bàn cần thiết; khắc phục tình trạng cục bộ trong công tác cán bộ, khép kín trong từng ngành, từng địa phương, đơn vị.

(1) Tiếp tục nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trong việc quán triệt sâu sắc quan điểm, nguyên tắc, mục tiêu, yêu cầu của Đảng, nhất là Quy định số 65-QĐ/TW, ngày 28-4-2022 của Bộ Chính trị, Quy định số 863-QĐ/TU, ngày 16-10-2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “Về luân chuyển cán bộ”; xác định rõ, luân chuyển cán bộ là việc phân công hoặc bổ nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý giữ một chức danh lãnh đạo, quản lý khác trong một thời hạn nhất định để tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng, thử thách và rèn luyện theo yêu cầu nhiệm vụ hoặc yêu cầu của chức danh được quy hoạch; luân chuyển không phải là để được đề bạt lên chức vụ cao hơn; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch, công bằng; không để xảy ra tiêu cực. Thực hiện tốt việc quản lý, giám sát, đánh giá, nhận xét cán bộ luân chuyển và xây dựng chính sách, chế độ phù hợp nhằm tạo điều kiện, môi trường cho cán bộ luân chuyển hoàn thành tốt nhiệm vụ.

(2) Luân chuyển cán bộ phải bảo đảm tổng thể, đồng bộ, liên thông giữa các cấp, cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị của tỉnh; gắn kết chặt chẽ, hiệu quả giữa công tác quy hoạch cán bộ với luân chuyển cán bộ; giữa luân chuyển để đào tạo, rèn luyện, thử thách cán bộ trong thực tiễn với tăng cường cán bộ cho những địa bàn, lĩnh vực trọng điểm, có khó khăn, khắc phục tình trạng nơi thừa, nơi thiếu, cục bộ, khép kín; góp phần thúc đẩy thực hiện chủ trương bố trí lãnh đạo cấp huyện không là người địa phương và người đứng đầu không giữ chức vụ quá hai nhiệm kỳ liên tiếp; giữa yêu cầu luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cho tỉnh với việc tạo nguồn cán bộ tại chỗ của địa phương, cơ quan, đơn vị, vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trước mắt, vừa chuẩn bị nguồn cán bộ lâu dài.

Trên cơ sở quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 được cấp có thẩm quyền phê duyệt, các cấp ủy cần xây dựng kế hoạch luân chuyển cán bộ, lựa chọn đúng cán bộ để xem xét, đưa đi luân chuyển nhằm rèn luyện, thử thách ở những địa bàn, lĩnh vực quan trọng, cần thiết, vừa để đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ, vừa để rèn luyện cán bộ trưởng thành trong thực tiễn; từ đó, chủ động về nguồn nhân sự cấp ủy, lãnh đạo chính quyền nhiệm kỳ tiếp theo. Quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai công tác luân chuyển cán bộ phải bảo đảm công tâm, khách quan trong đánh giá cán bộ; dân chủ, công

khai, minh bạch trong tổ chức thực hiện; đồng thời, phải chủ động bồi dưỡng, trang bị kiến thức, kỹ năng lãnh đạo, quản lý, điều hành cho cán bộ luân chuyển và có dự kiến, phương án, kế hoạch tổng thể, phù hợp để bố trí, sắp xếp cán bộ sau luân chuyển.

(3) Cán bộ luân chuyển phải quán triệt sâu sắc quan điểm luân chuyển để đào tạo, rèn luyện, thử thách, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm thực tiễn, không phải để lên chức vụ cao hơn; phải thực sự cầu thị, khiêm tốn, tích cực học hỏi, nâng cao ý thức phấn đấu, rèn luyện, gắn bó mật thiết với địa phương, cơ quan, đơn vị nơi luân chuyển đến. Cán bộ luân chuyển phải là các đồng chí có lập trường, tư tưởng chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt; có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, năng lực công tác, uy tín; đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của chức vụ đảm nhiệm khi luân chuyển; được quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý, có triển vọng phát triển; quan tâm hợp lý đến cán bộ nữ, cán bộ là người dân tộc thiểu số để thực hiện luân chuyển đảm nhiệm chức danh lãnh đạo chủ chốt ở địa phương theo các quy định hiện hành.

(4) Thường xuyên, chủ động bố trí, phân công công tác đối với cán bộ sau luân chuyển; trong đó, khi bố trí phải căn cứ yêu cầu công tác cán bộ của Đảng bộ, tình hình đội ngũ cán bộ, kết quả công tác, năng lực, sở trường của cán bộ gắn với việc thực hiện nhiệm vụ

chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị và nhận xét, đánh giá cán bộ của cấp có thẩm quyền.

(5) Giải quyết hài hòa giữa luân chuyển cán bộ để đào tạo với bố trí, sử dụng nguồn cán bộ tại chỗ; vừa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị trước mắt, vừa đào tạo, bồi dưỡng nguồn cán bộ lâu dài. Việc thực hiện có hiệu quả công tác luân chuyển cán bộ một cách đồng bộ, chặt chẽ, đúng quy định sẽ góp phần đào tạo, rèn luyện cán bộ và chủ động chuẩn bị nguồn cán bộ đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, sẵn sàng bổ sung, tạo sự chuyển tiếp vững vàng giữa các thế hệ cán bộ để thực hiện thành công mục tiêu xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc, xứng đáng với vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên.

2.5. Công tác kiểm tra, giám sát cán bộ và công tác cán bộ

Thực hiện nghiêm Quy định số 179-QĐ/TW, ngày 25-02-2019 của Bộ Chính trị “*về chế độ kiểm tra, giám sát công tác cán bộ*”. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra định kỳ, đột xuất về công tác cán bộ; xử lý kịp thời, nghiêm minh những tổ chức, cá nhân vi phạm kỷ luật của Đảng, pháp luật của Nhà nước, lợi dụng chức vụ được giao để thực hiện những hành vi sai trái trong công tác cán bộ hoặc

tiếp tay cho chạy chức, chạy quyền. Việc kiểm tra, giám sát trước hết tập trung vào công tác lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, phải bắt đầu từ quy trình trách nhiệm đối với từng khâu, từng bước trong công tác cán bộ. Đối với các trường hợp cán bộ vi phạm khuyết điểm, việc kiểm tra, giám sát không chỉ đánh giá trách nhiệm cá nhân của cán bộ đó, mà phải bắt đầu từ trách nhiệm giới thiệu quy hoạch, giới thiệu ứng cử, đề cử và bổ nhiệm. Công tác kiểm tra, giám sát phải được tiến hành công khai, minh bạch và có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan, để với mỗi một sai lầm, khuyết điểm sau khi được nhìn nhận và đánh giá đều tạo nên một bài học để cán bộ, đảng viên sửa chữa và khắc phục, công tác cán bộ của Đảng ngày càng hiệu quả.

Trong kiểm tra, giám sát, chú trọng ở một số lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm như: quản lý tài nguyên đất đai, sử dụng ngân sách, tài sản công, đầu tư xây dựng, tổ chức, cán bộ; kiểm tra, giám sát việc thực hiện nội quy, quy chế làm việc và thực hiện văn hóa công sở để khắc phục thái độ thiếu trách nhiệm trong thực thi công vụ. Tập trung kiểm tra, giám sát trách nhiệm nêu gương của cấp ủy, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị.

Tăng cường kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên có dấu hiệu vi phạm; kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán

bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Xử lý nghiêm minh, kịp thời những cán bộ, đảng viên vi phạm, kể cả đã chuyển công tác hoặc nghỉ hưu.

Phát huy vai trò giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội đối với cán bộ, đảng viên và công tác cán bộ; triển khai thực hiện tốt nội dung giám sát việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên theo Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 02-02-2018 của Ban Bí thư. Tổ chức thực hiện tốt việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định, hướng dẫn của Trung ương.

KẾT LUẬN

Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ là một bộ phận cấu thành hệ thống tư tưởng của Người, có giá trị lịch sử và thực tiễn vô cùng sâu sắc, đã trở thành kim chỉ Nam cho Đảng ta trong công tác xây dựng Đảng ở mỗi giai đoạn và thời kỳ cách mạng. Tư tưởng của Người soi rọi qua tất cả các khâu, các bước của quy trình công tác cán bộ, từ quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá, nhận xét, đề bạt, luân chuyển đến chính sách cán bộ và được vận dụng một cách thiết thực trong từng giai đoạn cách mạng. Đó chính là sự kết tinh giá trị truyền thống của cha ông ta trong việc dùng người để trị quốc, là đỉnh cao của “thuật dùng người”. Tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ đến nay vẫn còn nguyên giá trị, vẫn mang đậm tính khoa học, tính nhân dân và dân tộc sâu sắc, luôn soi sáng cho công cuộc đổi mới, xây dựng và phát triển đất nước hiện nay.

Nghiên cứu, vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về cán bộ và công tác cán bộ để trên cơ sở đó vận dụng vào thực tiễn tại địa phương, cơ

quan, đơn vị là vấn đề có ý nghĩa cả về lý luận và thực tiễn, góp phần đào tạo, rèn luyện cán bộ và chủ động chuẩn bị nguồn cán bộ đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ, nhất là đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, sẵn sàng bổ sung, tạo sự chuyển tiếp vững vàng giữa các thế hệ cán bộ để thực hiện thành công mục tiêu xây dựng tỉnh Đắk Lắk giàu đẹp, văn minh, bản sắc, xứng đáng với vị trí trung tâm vùng Tây Nguyên.

GỢI Ý THẢO LUẬN

Chi bộ, đoàn thể, cơ quan, đơn vị học tập, quán triệt Chuyên đề tập trung thảo luận những nội dung sau:

- Tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về người cán bộ cách mạng.

- Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ của Đảng.

- Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về công tác cán bộ.

- Sự vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng về công tác cán bộ của Đảng bộ tỉnh, nhất là những mục tiêu, giải pháp trong Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Làm rõ thêm thực trạng công tác cán bộ tại địa phương, cơ quan, đơn vị:

+ Thực trạng công tác cán bộ, đảng viên của địa phương, cơ quan, đơn vị;

+ Công tác tuyển dụng, bố trí, sử dụng cán bộ;

+ Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ;

+ Công tác đánh giá, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ;

+ Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá, bảo vệ

cán bộ, đảng viên;

+ Các giải pháp nhằm nâng cao đạo đức cách mạng, năng lực chuyên môn của cán bộ, đảng viên.

Trong thảo luận, liên hệ cần gắn với các nghị quyết chuyên đề của Đảng về công tác xây dựng Đảng, trong đó tập trung vào Nghị quyết Trung ương 4, khóa XI, khóa XII, Nghị quyết số 26-NQ/TW, ngày 19-5-2018 của Ban Chấp hành Trung ương về “Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là cán bộ cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”, Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Mỗi cá nhân, nhất là cán bộ chủ chốt tự soi, tự liên hệ gắn với chức năng, nhiệm vụ bản thân, đề ra kế hoạch học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và nêu gương.

KẾ HOẠCH

Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2023 về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

Căn cứ Kế hoạch số 43-KH/TU, ngày 04/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị “về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; Kế hoạch số 62-KH/TU, ngày 10/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc biên soạn chuyên đề hàng năm, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2023 “*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Đắk Lắk thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay*” (gọi tắt là Chuyên đề năm 2023), cụ thể như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng Chuyên đề năm 2023, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận

thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân về những nội dung cơ bản, giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Đắk Lắk thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay.

- Gắn việc học tập và làm theo chuyên đề với nâng cao chất lượng việc triển khai thực hiện các nghị quyết, quy định, chỉ thị của Đảng về công tác cán bộ góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra.

2. Yêu cầu

- Cấp ủy các cấp xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn, phương pháp tiến hành ở các cấp, các ngành để tổ chức tốt việc nghiên cứu, học tập và tuyên truyền sâu rộng nội dung Chuyên đề năm 2023 về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, qua đó tạo bước chuyển biến tích cực, mạnh mẽ đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đồng thời, là cơ sở để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII.

- Việc tổ chức Hội nghị và các hoạt động tuyên truyền phải được thực hiện nghiêm túc, khoa học, thiết thực, hiệu quả, tạo hiệu ứng xã hội tích cực.

II- NỘI DUNG, THỜI GIAN, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Tổ chức học tập, quán triệt Chuyên đề năm 2023

1.1. *Hình thức*: Tổ chức Hội nghị trực tuyến, gồm điểm cầu chính tại Hội trường Tỉnh ủy; 15 điểm cầu huyện ủy, thị ủy, thành ủy (*cấp huyện*); khuyến khích các đơn vị kết nối từ điểm cầu cấp huyện đến cấp xã nếu đảm bảo điều kiện.

1.2. *Thời gian*: 01 buổi, **ngày 17/3/2023**.

1.3. *Địa điểm*: Điểm cầu chính tại Hội trường Tỉnh ủy, số 14 Lê Duẩn, thành phố Buon Ma Thuột; các điểm cầu còn lại tại các huyện, thị ủy, thành ủy.

1.4. *Chủ trì*: Điểm cầu chính do Thường trực Tỉnh ủy chủ trì; các điểm cầu còn lại do Thường trực cấp ủy chủ trì.

1.5. *Thành phần*

- Điểm cầu chính: Các đồng chí cán bộ chủ chốt cấp tỉnh; đội ngũ Báo cáo viên Trung ương công tác tại tỉnh, Báo cáo viên Tỉnh ủy; tập thể và các đồng chí Trưởng, Phó khoa (và tương đương) của Trường Chính trị tỉnh.

- *Điểm cầu cấp huyện*: Các đồng chí cán bộ chủ chốt cấp huyện, cấp xã; Báo cáo viên Tỉnh ủy công tác tại huyện, Báo cáo viên Huyện ủy; lãnh đạo, cán bộ, giảng viên Trung tâm Chính trị huyện (*Tùy điều kiện thực tế tại địa phương, cấp ủy quyết định mở rộng thêm thành phần tham dự Hội nghị*).

1.6. Báo cáo viên

- **Cấp tỉnh:** Thường trực Tỉnh ủy.
- **Cấp huyện:** Thường trực Huyện ủy.

2. Tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, hội viên và quần chúng Nhân dân về nội dung Chuyên đề năm 2023

2.1. Các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức tuyên truyền sâu rộng đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân về việc tổ chức triển khai nội dung Chuyên đề năm 2023 gắn với tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh; các phong trào thi đua yêu nước, việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, không gian mạng; đa dạng hóa công tác tuyên truyền như sân khấu hóa, thi tìm hiểu, hỏi - đáp.v.v...; tổ chức biểu dương, khen thưởng gương người tốt, việc tốt trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhân dịp Sơ kết 03 thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

2.2. Các cơ quan báo chí địa phương

Chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền thường xuyên và sâu rộng trong cán bộ,

đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân về nội dung Chuyên đề năm 2023 và Chuyên đề toàn khóa; quá trình tổ chức học tập, quán triệt và tổ chức thực hiện; kết quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của các địa phương, cơ quan, đơn vị trong toàn tỉnh; phát hiện và giới thiệu những cách làm hay, mô hình mới trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của tập thể, cá nhân.

3. Triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2023

3.1. Đối với tập thể

- Xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2023 *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Đắc Lắc thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay”* tại địa phương, đơn vị (Hoàn thành trong **tháng 3/2023**).

- Đưa nội dung Chuyên đề năm 2023 và Chuyên đề toàn khóa vào sinh hoạt định kỳ hàng quý của chi bộ, của hội, đoàn thể gắn với nội dung sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị với chủ đề *“Tự soi, tự sửa”* theo tinh thần chỉ đạo của Kế hoạch số 72-KH/TU, ngày 25/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương

khóa XIII và Kế hoạch số 03-KH/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “Về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” và thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng thảo luận, trao đổi đề ra các giải pháp nhằm phát huy hiệu quả tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, đơn vị, địa phương ngày càng vững mạnh.

- Tập trung giải quyết có hiệu quả những vấn đề nổi cộm, bức xúc mà các đơn vị đã đăng ký hoặc những vấn đề mới phát sinh để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết; khắc phục và không để xảy ra tình trạng mâu thuẫn, mất đoàn kết nội bộ; đánh giá kết quả giải quyết những vấn đề nổi cộm và xây dựng mô hình của địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, đoàn thể các cấp chịu trách nhiệm theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chuyên đề năm 2023 đối với tổ chức và cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên.

3.2. Đối với cá nhân

- Nghiên cứu, học tập nội dung Chuyên đề năm

2023: Theo kế hoạch của cơ quan, đơn vị, địa phương và tự nghiên cứu, sưu tầm tài liệu có liên quan để nhận thức sâu sắc về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên phải xây dựng và thực hiện Bản cam kết tu dưỡng, rèn luyện hàng năm, lưu tại chi bộ, cơ quan, chi đoàn, chi hội nơi sinh hoạt để theo dõi, làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên, hội viên và đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức cuối năm. Nội dung cam kết: Tùy chức năng, nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế, các địa phương, đơn vị, cơ quan triển khai hướng dẫn cá nhân viết cam kết cho phù hợp, trong đó lưu ý 02 nội dung cơ bản sau:

+ Nhận thức của cá nhân về ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng về lý luận, thực tiễn của Chuyên đề năm 2023 đối với việc xây dựng, phát triển đơn vị, địa phương trong giai đoạn hiện nay.

+ Thông qua việc nghiên cứu, học tập Chuyên đề toàn khóa và Chuyên đề năm 2023 đề ra giải pháp của cá nhân nhằm học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, góp phần nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hiện thực hóa mục tiêu về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 theo Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 27/7/2022 của Tỉnh ủy đã đề ra.

- Kết quả thực hiện Chuyên đề năm 2023 của mỗi cá nhân là một trong những nội dung chủ đạo để đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên hàng năm.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Tham mưu Thường trực Tỉnh ủy các nội dung (*đề cương bài giảng; bài phát biểu khai mạc, bế mạc*) tổ chức Hội nghị trực tuyến phổ biến, quán triệt nội dung chuyên đề.

- In ấn và cấp phát tài liệu Chuyên đề năm 2023 đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh để làm tài liệu phục vụ việc học tập và tuyên truyền trong cán bộ, đảng viên và quần chúng Nhân dân.

- Theo dõi, đôn đốc các đảng bộ trực thuộc tổ chức việc nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền theo Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Trung ương theo định kỳ 06 tháng, 01 năm.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan căn cứ nội dung của Kế hoạch này để hướng dẫn triển khai việc đánh giá tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hàng năm đảm bảo theo Kế hoạch số 72-KH/TU, ngày 25/3/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và Kế hoạch số 03-KH/TW của Bộ Chính trị về đẩy

mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “Về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới”; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*”.

3. Các đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn

- Lãnh đạo xây dựng kế hoạch tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Chuyên đề đến toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên của tổ chức, cơ quan, đơn vị (Hoàn thành trong **tháng 3/2023**).

- Theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chuyên đề năm 2023 của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên thuộc tổ chức, cơ quan, đơn vị mình.

- Tổ chức biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân điển hình tiêu biểu trong Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhân dịp kỷ niệm Ngày sinh nhật Bác (19/5) và sơ kết 03 năm thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị.

4. Văn phòng Tỉnh ủy

Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tham

muu Ban Thường vụ Tỉnh ủy chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ Hội nghị trực tuyến đảm bảo yêu cầu Kế hoạch đề ra.

5. Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt và triển khai thực hiện Chuyên đề năm 2023.

- Tập trung chỉ đạo chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức Hội nghị trực tuyến theo Kế hoạch.

- Chỉ đạo Ban Tuyên giáo cùng cấp theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy theo định kỳ 06 tháng, 01 năm.

- Sau đợt tổ chức nghiên cứu, học tập và tuyên truyền, đề nghị các đơn vị báo cáo kết quả học tập về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (*qua Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy*) để tổng hợp báo cáo Trung ương.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo Trung ương,
- CQTT BTGTW khu vực miền Trung (báo cáo)
 - Tây Nguyên (T26),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Ban Thường vụ Tỉnh đoàn,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Báo Đắk Lắk, Đài PT-TH tỉnh, Tạp chí Chư Yang Sin,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	3
I. Tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về cán bộ và công tác cán bộ	5
1. Tư tưởng của Hồ Chí Minh về người cán bộ cách mạng	5
2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác cán bộ	14
3. Quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về cán bộ và công tác cán bộ	21
II. Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Đắk Lắk thật sự tiên phong, gương mẫu, có đạo đức cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay	26
1. Khái quát tình hình đội ngũ cán bộ và công tác cán bộ tỉnh Đắk Lắk trong thời gian qua.....	26
2. Vận dụng tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong xây dựng đội ngũ cán bộ tỉnh Đắk Lắk đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn hiện nay	33
KẾT LUẬN	49
Gợi ý thảo luận	51
	63

In 11.000 cuốn, khổ 13 x 19 cm tại Công ty TNHH một thành viên In Đắc Lắc - Số 45 Nguyễn Tất Thành, TP. Buôn Ma Thuột

Giấy phép xuất bản số: 04/GP-STTTT, do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Đắc Lắc cấp ngày 28/02/2023. In xong và nộp lưu chiểu tháng 3/2023.